

**Bài 1 :** Thực hiện các phép tính sau bằng cách nhanh nhất

a,  $1996 + 3992 + 5988 + 7948$ ;

b,  $2 \times 3 \times 4 \times 8 \times 50 \times 25 \times 125$ ;

c,  $(45 \times 46 + 47 \times 48) \times (51 \times 52 - 49 \times 48) \times (45 \times 128 - 90 \times 64) \times (1995 \times 1996 + 1997 \times 1998)$ ;

d, 
$$\frac{1998 \times 1996 + 1997 \times 11 + 1985}{1997 \times 1996 - 1995 \times 1996}$$

**Giải :**

a, Ta có :

$$\begin{aligned} &1996 + 3992 + 5988 + 7984 \\ &= 1 \times 1996 + 2 \times 1996 + 3 \times 1996 + 4 \times 1996 \\ &= (1 + 2 + 3 + 4) \times 1996 \\ &= 10 \times 1996 \\ &= 19960 \end{aligned}$$

b,  $2 \times 3 \times 4 \times 8 \times 50 \times 25 \times 125$

$$\begin{aligned} &= 3 \times 2 \times 4 \times 50 \times 8 \times 25 \times 125 \\ &= 3 \times (2 \times 50) \times (4 \times 25) \times (8 \times 125) \\ &= 30\,000\,000. \end{aligned}$$

c, Ta nhận thấy :

$$\begin{aligned} 45 \times 128 - 90 \times 64 &= 45 \times (2 \times 64) - 90 \times 64 \\ &= (45 \times 2) \times 64 - 90 \times 64 \\ &= 90 \times 64 - 90 = 0 \end{aligned}$$

Trong 1 tích có 1 thừa số bằng 0. Vậy tích đó bằng 0, tức là :

$$(45 \times 46 + 47 \times 48) \times (51 \times 52 - 49 \times 48) \times (45 \times 128 - 90 \times 64) \times (1995 \times 1996 + 1997 \times 1998) = 0$$

d, 
$$\frac{1988 \times 1996 + 1997 \times 11 + 1985}{1997 \times 1996 - 1995 \times 1996}$$

$$\begin{aligned} &= \frac{1988 \times 1996 + (1996 + 1) \times 11 + 1985}{1996 \times (1997 - 1995)} \\ &= \frac{1988 \times 1996 + 1996 \times 11 + 11 + 1985}{1996 \times 2} \\ &= \frac{1999 \times 1996 + 1996}{2 \times 1996} \\ &= \frac{(1999 + 1) \times 1996}{2 \times 1996} \end{aligned}$$

$$= \frac{2000 \times 1996}{2 \times 1996} = 1000$$

\**Bài tập về nhà :*

Bài 1 : Hãy điền thêm dấu cộng (+) xen giữa các chữ số

8 8 8 8 8 8 8 8. Để được dãy tính có kết quả bằng :

a, 208

b, 1000

Bài 2 : Hãy điền thêm dấu các phép tính vào mỗi dãy số sau để được dãy tính có kết quả lần lượt là 1, 2, 3, 4, 5 :

a, 3 3 3 3 3

b, 4 4 4 4 4

c, 5 5 5 5 5

Bài 3 : Thực hiện các phép tính sau bằng cách nhanh nhất :

a, 
$$\frac{9975 + 11970 + 13965 + 15960 + 17955 + 19950}{1995 + 3990 + 5985 + 7980 + 9975}$$

b,  $1234 \times 5678 \times (630 - 315) : 1996$

c, 
$$\frac{319 \times 45 + 55 \times 399}{1995 \times 1996 - 1991 \times 1995}$$
 ;

d, 
$$\frac{1996 \times 1995 - 996}{1000 + 1996 \times 1994}$$
 ;

e, 
$$\frac{(1 + 2 + 4 + 8 + \dots + 512) \times (101 \times 102 - 101 \times 101 - 50 - 51)}{2 + 4 + 8 + 16 + \dots + 1024 + 2048}$$
 ;

## **BÀI 2:**

### **SUY LUẬN LÔ GÍC**

#### **I. MỤC TIÊU TIẾT DẠY :**

- HS nắm được dạng toán và những bài toán giải được nhờ có sự phán đoán, suy luận.
- Biết cách suy luận để tìm lời giải cho bài toán
- Làm được một số bài tập nâng cao.
- Rèn kỹ năng tính toán cho học sinh .

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Câu hỏi và bài tập thuộc dạng vừa học.
- Các kiến thức có liên quan.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1/ Ổn định tổ chức lớp.

2/ Kiểm tra bài cũ.

Gọi học sinh làm bài tập về nhà giờ trước, GV sửa chữa.

3/ Giảng bài mới.

### I/ PHƯƠNG PHÁP LẬP BẢNG :

Các bài toán giải bằng *phương pháp lập bảng* thường xuất hiện hai nhóm đối tượng (chẳng hạn tên người và nghề nghiệp, hoặc vận động viên và giải thưởng, hoặc tên sách và màu bìa, ... ). Khi giải ta thiết lập 1 bảng gồm các hàng và các cột. Các cột ta liệt kê các đối tượng thuộc nhóm thứ nhất, còn các hàng ta liệt kê các đối tượng thuộc nhóm thứ hai.

Dựa vào điều kiện trong đề bài ta loại bỏ dần (Ghi số 0) các ô (là giao của mỗi hàng và mỗi cột). Những ô còn lại (không bị loại bỏ) là kết quả của bài toán.

\* Bài tập vận dụng :

**Bài 1** : Trong 1 buổi học nữ công ba bạn Cúc, Đào, Hồng làm 3 bông hoa cúc, đào, hồng. Bạn làm hoa hồng nói với cúc : Thế là trong chúng ta chẳng ai làm loại hoa trùng với tên mình cả! Hỏi ai đã làm hoa nào?

**Giải :**

Ta có bảng chân lí sau :

	cúc	đào	hồng
Cúc	không	có	không
Đào		không	có
Hồng	có		không

Nhìn vào bảng ta thấy : Cúc làm hoa đào

Đào làm hoa hồng

Hồng làm hoa cúc.

**Bài 2** : Ba người thợ hàn, thợ tiện, thợ điện đang ngồi trò chuyện trong giờ giải lao.

Người thợ hàn nhận xét :

Ba ta làm nghề trùng với tên của 3 chúng ta nhưng không ai làm nghề trùng với tên của mình cả.

Bác Điện hưởng ứng : Bác nói đúng.

Em cho biết tên và nghề nghiệp của mỗi người thợ đó.

**Giải :**

Nghề \ Tên	hàn	tiện	điện
Hàn	0		x
Tiện	x	0	
Điện	0	x	0

Bác điện hưởng ứng lời bác thợ hàn nên bác Điện không làm thợ hàn

⇒ Bác Điện làm thợ tiện.

Bác Hàn phải làm thợ điện.

Bác Điện phải làm thợ hàn.

**Bài 3** : Năm người thợ tên là : Da, Điện, Hàn, Tiện và Sơn làm 5 nghề khác nhau trùng với tên của tên của 5 người đó nhưng không có ai tên trùng với nghề của mình. Tên của bác thợ da trùng với nghề của anh vợ mình và vợ bác chỉ có 2 anh em. Bác tiện không làm thợ sơn mà lại là em rể của bác thợ hàn. Bác thợ sơn và bác thợ da là 2 anh em cùng họ. Em cho biết bác da và bác tiện làm nghề gì?

**Giải** :

Tên \ Nghề	Da	Điện	Hàn	Tiện	Sơn
da	0			0	
điện	0	0		x	
hàn	x		0	0	
tiện				0	
sơn	0			0	0

Bác Tiện không làm thợ sơn. Bác Tiện là em rể của bác thợ hàn nên bác Tiện không làm thợ hàn  $\Rightarrow$  Bác Tiện chỉ có thể là thợ da hoặc thợ điện.

Nếu bác Tiện làm thợ da thì bác Da là thợ điện. Như vậy bác Tiện vừa là em rể của bác thợ tiện vừa là em rể của bác thợ hàn mà vợ bác Tiện chỉ có 2 anh em. Điều này vô lí.

$\Rightarrow$  Bác Tiện là thợ điện

Bác Da và bác thợ sơn là 2 anh em cùng họ nên bác Da không phải là thợ sơn. Theo lập luận trên bác Da không là thợ tiện  $\Rightarrow$  Bác Da là thợ hàn.

**Bài 4** : Trên bàn là 3 cuốn sách giáo khoa : Văn, Toán và Địa lí được bọc 3 màu khác nhau : Xanh, đỏ , vàng. Cho biết cuốn bọc bìa màu đỏ đặt giữa 2 cuốn Văn và Địa lí, cuốn Địa lí và cuốn màu xanh mua cùng 1 ngày. Bạn hãy xác định mỗi cuốn sách đã bọc bìa màu gì?

**Giải** :

Ta có bảng sau :

Tên sách \ Màu bìa	Văn	Toán	Địa
Xanh	x 1	2	3
đỏ	0 4	x 5	0 6

vàng	7	8	x	9
------	---	---	---	---

Theo đề bài “Cuốn bìa màu đỏ đặt giữa 2 cuốn Văn và Địa lí”. Vậy cuốn sách Văn và Địa lí đều không đặt màu đỏ cho nên cuốn toán phải bọc màu đỏ. Ta ghi số 0 vào ô 4 và 6, đánh dấu x vào ô 5.

Mặt khác, “Cuốn Địa lí và cuốn màu xanh mua cùng ngày”. Điều đó có nghĩa rằng cuốn Địa lí không bọc màu xanh. Ta ghi số 0 vào ô 3.

- Nhìn vào cột thứ 4 ta thấy cuốn địa lí không bọc màu xanh, cũng không bọc màu đỏ. Vậy cuốn Địa lí bọc màu vàng. Ta đánh dấu x vào ô 9.

- Nhìn vào cột 2 và ô 9 ta thấy cuốn Văn không bọc màu đỏ, cũng không bọc màu vàng. Vậy cuốn Văn bọc màu xanh. Ta đánh dấu x vào ô 1.

*Kết luận* : Cuốn Văn bọc màu xanh, cuốn Toán bọc màu đỏ, cuốn Địa lí bọc màu vàng.

*\*Bài tập về nhà :*

Bài 1 : Giờ Văn cô giáo trả bài kiểm tra. Bốn bạn Tuấn, Hùng, Lan, Quân ngồi cùng bàn đều đạt điểm 8 trở lên. Giờ ra chơi Phương hỏi điểm của 4 bạn, Tuấn trả lời :

- Lan không đạt điểm 10, mình và Quân không đạt điểm 9 còn Hùng không đạt điểm 8.

Hùng thì nói :

- Mình không đạt điểm 10, Lan không đạt điểm 9 còn Tuấn và Quân đều không đạt điểm 8.

Bạn hãy cho biết mỗi người đã đạt mấy điểm?

Bài 2 : ở 3 góc vườn trồng cây cảnh của ông nội trồng 4 khóm hoa cúc, huệ, hồng và đơn. Biết rằng hai góc vườn phía tây và phía bắc không trồng huệ. Khóm huệ trồng giữa khóm cúc và góc vườn phía nam, còn khóm đơn thì trồng giữa khóm hồng và góc vườn phía bắc.

Bạn hãy cho biết mỗi góc vườn ông nội đã trồng hoa gì?

Bài 3 : Ba thầy giáo dạy 3 môn văn, toán, lí trò chuyện với nhau. Thầy dạy lí nhận xét : “Ba chúng mình có tên trùng với 3 môn chúng ta dạy, nhưng không ai có tên trùng với môn mình dạy”. Thầy dạy toán hưởng ứng : “Anh nói đúng”.

Em hãy cho biết mỗi thầy dạy môn gì?

Bài 4 : Trong đêm dạ hội ngoại ngữ, 3 cô giáo dạy tiếng Nga, tiếng Anh và tiếng Nhật được giao phụ trách. Cô Nga nói với các em : “Ba cô dạy 3 thứ tiếng trùng với tên của các cô, nhưng chỉ có 1 cô có tên trùng với thứ tiếng mình dạy”. Cô dạy tiếng Nhật nói thêm : “Cô Nga đã nói đúng” rồi chỉ vào cô Nga nói tiếp : “Rất tiếc cô tên là Nga mà lại không dạy tiếng Nga”. Em hãy cho biết mỗi cô giáo đã dạy tiếng gì?

Bài 5 : Ba thầy giáo Văn, Sử, Hoá dạy 3 môn văn, sử, hoá trong đó chỉ có 1 thầy có tên trùng với môn mình dạy. Hỏi mỗi thầy dạy môn gì, biết thầy dạy môn hoá ít tuổi hơn thầy và thầy sử.

## II/ PHƯƠNG PHÁP LỰA CHỌN TÌNH HUỐNG

\* Bài tập vận dụng :

Bài 1 : Trong kì thi HS giỏi tỉnh có 4 bạn Phương, Dương, Hiếu, Hằng tham gia. Được hỏi quê mỗi người ở đâu ta nhận được các câu trả lời sau :

Phương : Dương ở Thăng Long còn tôi ở Quang Trung

Dương : Tôi cũng ở Quang Trung còn Hiếu ở Thăng Long

Hiếu : Không, tôi ở Phúc Thành còn Hằng ở Hiệp Hoà

Hằng : Trong các câu trả lời trên đều có 1 phần đúng 1 phần sai.

Em hãy xác định quê của mỗi bạn.

**Giải** :

Vì trong mỗi câu trả lời đều có 1 phần đúng và 1 phần sai nên có các trường hợp :

- Giả sử Dương ở Thăng Long là đúng  $\Rightarrow$  Phương ở Quang Trung là sai

$\Rightarrow$  Hiếu ở Thăng Long là đúng

Điều này vô lí vì Dương và Hiếu cùng ở Thăng Long.

- Giả sử Dương ở Thăng Long là sai  $\Rightarrow$  Phương ở Quang Trung và do đó Dương ở Quang Trung là sai  $\Rightarrow$  Hiếu ở Thăng Long
- Hiếu ở Phúc Thành là sai  $\Rightarrow$  Hằng ở Hiệp Hoà
- Còn lại  $\Rightarrow$  Dương ở Phúc Thành.

Bài 2 : Năm bạn Anh, Bình, Cúc, Doan, An quê ở 5 tỉnh : Bắc Ninh, Hà Tây, Cần Thơ, Nghệ An, Tiền Giang. Khi được hỏi quê ở tỉnh nào, các bạn trả lời như sau :

Anh : Tôi quê ở Bắc Ninh còn Doan ở Nghệ An

Bình : Tôi cũng quê ở Bắc Ninh còn Cúc ở Tiền Giang

Cúc : Tôi cũng quê ở Bắc Ninh còn Doan ở Hà Tây

Doan : Tôi quê ở Nghệ An còn An ở Cần Thơ

An : Tôi quê ở Cần Thơ còn Anh ở Hà Tây

Nếu mỗi câu trả lời đều có 1 phần đúng và 1 phần sai thì quê mỗi bạn ở đâu?

**Giải** :

Vì mỗi câu trả lời có 1 phần đúng và 1 phần sai nên có các trường hợp :

- Nếu Anh ở Bắc Ninh là đúng  $\Rightarrow$  Doan không ở Nghệ An .  $\Rightarrow$  Bình và Cúc ở Bắc Ninh là sai  $\Rightarrow$  Cúc ở Tiền Giang và Doan ở Hà Tây.

Doan ở Nghệ An là sai  $\Rightarrow$  An ở Cần Thơ và Anh ở Hà Tây là sai.

Còn bạn Bình ở Nghệ An (Vì 4 bạn quê ở 4 tỉnh rồi)

- Nếu Anh ở Bắc Ninh là sai  $\Rightarrow$  Doan ở Nghệ An

Doan ở Hà Tây là sai  $\Rightarrow$  Cúc ở Bắc Ninh. Từ đó Bình ở Bắc Ninh phải sai

$\Rightarrow$  Cúc ở Tiền Giang

Điều này vô lí vì cúc vừa ở Bắc Ninh vừa ở Tiền Giang (loại)

Vậy : Anh ở Bắc Ninh; Cúc ở Tiền Giang; Doan ở Hà Tây; An ở Cần Thơ và Bình ở Nghệ An.

**Bài 3** : Cúp Tiger 98 có 4 đội lọt vào vòng bán kết : Việt Nam, Singapor, Thái Lan và Indônêxia. Trước khi vào đấu vòng bán kết ba bạn Dũng, Quang, Tuấn dự đoán như sau

Dũng : Singapor nhì, còn Thái Lan ba.

Quang : Việt Nam nhì, còn Thái Lan tư.

Tuấn : Singapor nhất và Indônêxia nhì.

Kết quả mỗi bạn dự đoán đúng một đội và sai một đội. Hỏi mỗi đội đã đạt giải mấy ?

**Giải** :

- Nếu Singapo đạt giải nhì thì Singapo r không đạt giải nhất. Vậy theo Tuấn thì Indônêxia đạt giải nhì. Điều này vô lí, vì hai đội đều đạt giải nhì .

- Nếu Singapor không đạt giải nhì thì theo Dũng, Thái Lan đạt giải ba. Như vậy Thái Lan không đạt giải tư. Theo Quang, Việt Nam đạt giải nhì. Thế thì Indônêxia không đạt giải nhì. Vậy theo Tuấn, Singapor đạt giải nhất, cuối cùng còn đội Indônêxia đạt giải tư.

Kết luận : Thứ tự giải của các đội trong cúp Tiger 98 là :

Nhất : Singapor ; Nhì : Việt Nam.

Ba : Thái Lan ; Tư : Indônêxia

**Bài 4** : Gia đình Lan có 5 người : ông nội, bố, mẹ, Lan và em Hoàng. Sáng chủ nhật cả nhà thích đi xem xiếc nhưng chỉ mua được 2 vé. Mọi người trong gia đình đề xuất 5 ý kiến : Hoàng và Lan đi

Bố và mẹ đi

Ông và bố đi

Mẹ và Hoàng đi

Hoàng và bố đi.

Cuối cùng mọi người đồng ý với đề nghị của Lan vì theo đề nghị đó thì mỗi đề nghị của 4 người còn lại trong gia đình đều được thoả mãn 1 phần. Bạn hãy cho biết ai đi xem xiếc hôm đó.

**Giải** :

Ta nhận xét :

- Nếu chọn đề nghị thứ nhất thì đề nghị thứ hai bị bác bỏ hoàn toàn. Vậy không thể chọn đề nghị thứ nhất.

- Nếu chọn đề nghị thứ hai thì đề nghị thứ nhất bị bác bỏ hoàn toàn. Vậy không thể chọn đề nghị thứ hai.

- Nếu chọn đề nghị thứ ba thì đề nghị thứ tư bị bác bỏ hoàn toàn. Vậy không thể chọn đề nghị thứ ba.

- Nếu chọn đề nghị thứ tư thì đề nghị thứ ba bị bác bỏ hoàn toàn. Vậy không thể chọn đề nghị thứ tư.

- Nếu chọn đề nghị thứ năm thì cả 4 đề nghị trên đều thoả mãn một phần và bác bỏ một phần. Vậy sáng hôm đó Hoàng và bố đi xem xiếc.

*\*Bài tập về nhà :*

Bài 1 : Trong 1 cuộc chạy thi 4 bạn An, Bình, Cường, Dũng đạt 4 giải : nhất, nhì, ba, tư. Khi được hỏi : Bạn Dũng đạt giải mấy thì 4 bạn trả lời :

An : Tôi nhì, Bình nhất.

Bình : Tôi cũng nhì, Dũng ba.

Cường : Tôi mới nhì, Dũng tư.

Dũng : 3 bạn nói có 1 ý đúng 1 ý sai.

Em cho biết mỗi bạn đạt mấy?

Bài 2 : Tổ toán của 1 trường phổ thông trung học có 5 người : Thầy Hùng, thầy Quân, cô Vân, cô Hạnh và cô Cúc. Kỳ nghỉ hè cả tổ được 2 phiếu đi nghỉ mát. Mọi người đều nhường nhau, thầy hiệu trưởng đề nghị mỗi người đề xuất 1 ý kiến. Kết quả như sau :

1. Thầy Hùng và thầy Quân đi.
2. Thầy Hùng và cô Vân đi
3. Thầy Quân và cô Hạnh đi.
4. Cô Cúc và cô Hạnh đi.
5. Thầy Hùng và cô Hạnh đi.

Cuối cùng thầy hiệu trưởng quyết định chọn đề nghị của cô Cúc, vì theo đề nghị đó thì mỗi đề nghị đều thoả mãn 1 phần và bác bỏ 1 phần.

Bạn hãy cho biết ai đã đi nghỉ mát trong kỳ nghỉ hè đó?

Bài 3 : Ba bạn Quân, Hùng và Mạnh vừa đạt giải nhất, nhì và ba trong kỳ thi toán quốc tế. Biết rằng :

1. Không có học sinh trường chuyên nào đạt giải cao hơn Quân.
2. Nếu Quân đạt giải thấp hơn một bạn nào đó thì Quân không phải là học sinh trường chuyên.
3. Chỉ có đúng 1 bạn không phải là học sinh trường chuyên
4. Nếu Hùng và Mạnh đạt giải nhì thì mạnh đạt giải cao hơn bạn quê ở Hải Phòng.

Hải Phòng.

Bạn hãy cho biết mỗi bạn đã đạt giải nào? bạn nào không học trường chuyên và bạn nào quê ở Hải Phòng.



Bài 4 : Thầy Nghiêm được nhà trường cử đưa 4 học sinh Lê, Huy, Hoàng, Tiến đi thi đấu điền kinh. Kết quả có 3 em đạt giải nhất, nhì, ba và 1 em không đạt giải. Khi về trường mọi người hỏi kết quả các em trả lời như sau :

Lê : Mình đạt giải nhì hoặc ba.

Huy : Mình đạt giải nhất.

Hoàng : Mình đạt giải nhất.

Tiến : Mình không đạt giải.

Nghe xong thầy Nghiêm mỉm cười và nói : “Chỉ có 3 bạn nói thật, còn 1 bạn đã nói đùa”.  
Bạn hãy cho biết học sinh nào đã nói đùa, ai đạt giải nhất và ai không đạt giải.

Bài 5 : Cúp Euro 96 có 4 đội lọt vào vòng bán kết : Đức, Cộng hoà Séc, Anh và Pháp.  
Trước khi thi đấu 3 bạn Hùng, Trung và Đức dự đoán như sau :

Hùng : Đức nhất và Pháp nhì

Trung : Đức nhì và Anh ba

Đức : Cộng hoà Séc nhì và Anh tư.

Kết quả mỗi bạn dự đoán một đội đúng, một đội sai. Hỏi mỗi đội đã đạt giải mấy?

### III/ GIẢI BẰNG BIỂU ĐỒ VEN

Trong khi giải bài toán, người ta thường dùng những đường cong kín để mô tả mối quan hệ giữa các đại lượng trong bài toán. Nhờ sự mô tả này mà ta giải được bài toán 1 cách thuận lợi. Những đường cong như thế gọi là biểu đồ ven.

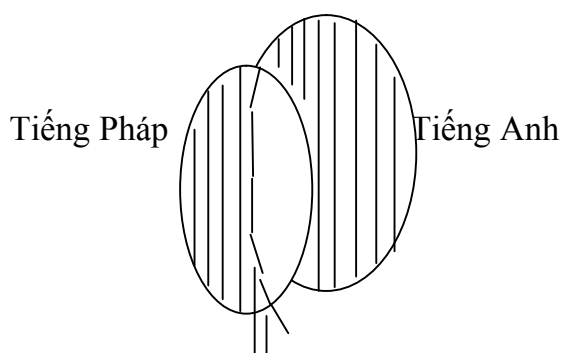
**Bài 1** : Để phục vụ cho hội nghị quốc tế, ban tổ chức đã huy động 30 cán bộ phiên dịch tiếng Anh, 25 cán bộ phiên dịch tiếng Pháp, trong đó 12 cán bộ phiên dịch được cả 2 thứ tiếng Anh và Pháp. Hỏi :

a, Ban tổ chức đã huy động tất cả bao nhiêu cán bộ phiên dịch cho hội nghị đó.

b, Có bao nhiêu cán bộ chỉ dịch được tiếng Anh, chỉ dịch được tiếng Pháp?

**Giải** :

Số lượng cán bộ phiên dịch được ban tổ chức huy động cho hội nghị ta mô tả bằng sơ đồ ven.



Nhìn vào sơ đồ ta có :

Số cán bộ chỉ phiên dịch được tiếng Anh là :

$$30 - 12 = 18 \text{ (người)}$$

Số cán bộ chỉ biên dịch được tiếng Pháp là :

$$25 - 12 = 13 \text{ (người)}$$

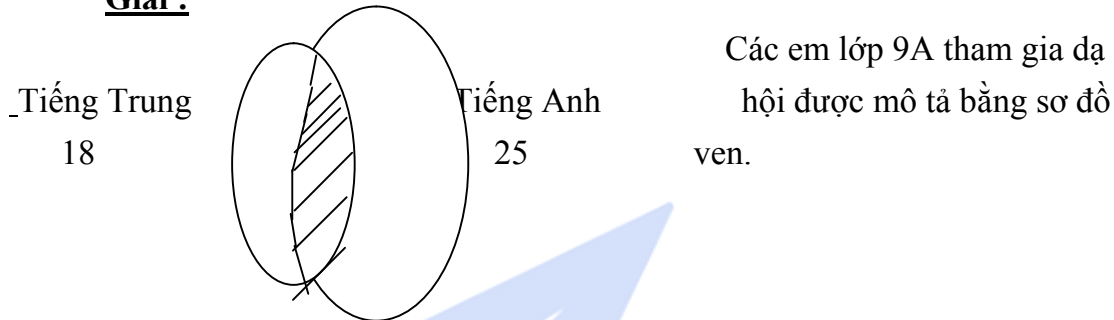
Số cán bộ biên dịch được ban tổ chức huy động là :

$$30 + 13 = 43 \text{ (người)}$$

Đáp số : 43; 18; 13 người.

**Bài 2 :** Lớp 9A có 30 em tham gia dạ hội tiếng Anh và tiếng Trung, trong đó có 25 em nói được tiếng Anh và 18 em nói được tiếng trung. Hỏi có bao nhiêu bạn nói được cả 2 thứ tiếng?

**Giải :**



Số học sinh chỉ nói được tiếng Trung là :  $30 - 25 = 5$  (em)

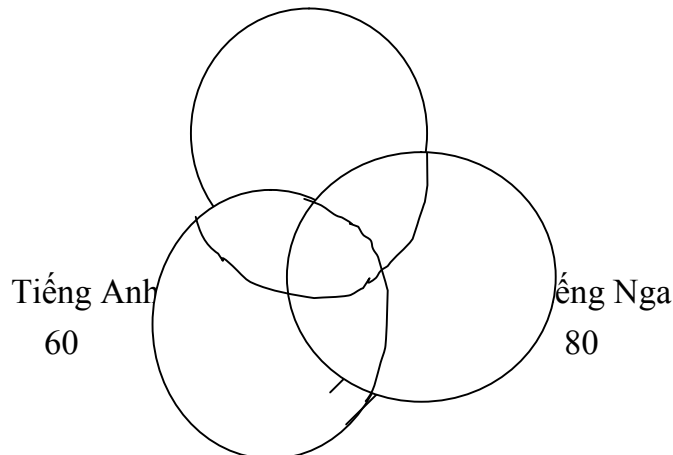
Số học sinh chỉ nói được tiếng Anh là :  $30 - 18 = 12$  (em)

Số em nói được cả 2 thứ tiếng là :  $30 - (5 + 12) = 13$  (em)      Đáp số : 13

em.

**Bài 3 :** Có 200 học sinh trường chuyên ngữ tham gia dạ hội tiếng Nga, Trung và Anh. Có 60 bạn chỉ nói được tiếng Anh, 80 bạn nói được tiếng Nga, 90 bạn nói được tiếng Trung. Có 20 bạn nói được 2 thứ tiếng Nga và Trung. Hỏi có bao nhiêu bạn nói được 3 thứ tiếng?

**Giải :**



Số học sinh nói được tiếng Nga học tiếng Trung là :

$$200 - 60 = 140 \text{ (bạn)}$$

Số học sinh nói được 2 thứ tiếng Nga và Trung là :

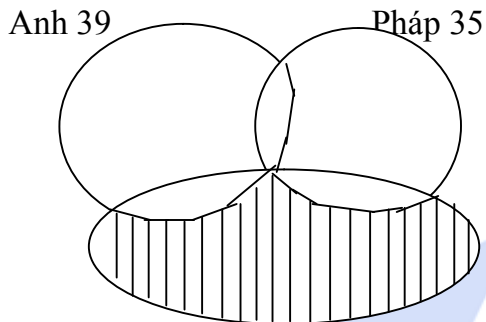
$$(90 + 80) - 140 = 30 \text{ (bạn)}$$

Số học sinh nói được cả 3 thứ tiếng là :

$$30 - 20 = 10 \text{ (bạn)}$$

Đáp số : 10 bạn.

**Bài 4 :** Trong 1 hội nghị có 100 đại biểu tham dự, mỗi đại biểu nói được một hoặc hai trong ba thứ tiếng : Nga, Anh hoặc Pháp. Có 39 đại biểu chỉ nói được tiếng Anh, 35 đại biểu nói được tiếng Pháp, 8 đại biểu nói được cả tiếng Anh và tiếng Nga. Hỏi có bao nhiêu đại biểu chỉ nói được tiếng Nga?



Số đại biểu nói được tiếng Pháp hoặc Nga là :

$$100 - 39 = 61 \text{ (đại biểu)}$$

Số đại biểu nói được tiếng Nga nhưng không nói được tiếng Pháp là :

$$61 - 35 = 26 \text{ (đại biểu)}$$

Số đại biểu chỉ nói được tiếng Nga là :

$$26 - 8 = 18 \text{ (đại biểu)}$$

Đáp số : 18 đại biểu.

*\*Bài tập về nhà :*

**Bài 1 :** Lớp 5A có 15 bạn đăng kí học ngoại khoá môn Văn, 12 bạn đăng kí học ngoại khoá môn Toán, trong đó có 7 bạn đăng kí học cả Văn và Toán . Hỏi

a, Có bao nhiêu bạn đăng kí học Văn hoặc Toán?

b, Có bao nhiêu bạn chỉ đăng kí học Văn? chỉ đăng kí học Toán?

**Bài 2 :** Trên 1 hội nghị các đại biểu sử dụng một hoặc hai trong 3 thứ tiếng : Nga, Anh hoặc Pháp. Có 30 đại biểu nói được tiếng Pháp, 35 đại biểu chỉ nói được tiếng Anh, 20 đại biểu chỉ nói được tiếng Nga và 15 đại biểu nói được cả tiếng Anh và tiếng Nga. Hỏi hội nghị đó có bao nhiêu đại biểu tham dự?

**Bài 3 :** Bốn mươi em học sinh của trường X dự thi 3 môn : ném tạ, chạy và đá cầu. Trong đội có 8 em chỉ thi ném tạ, 20 em thi chạy và 18 em thi đá cầu. Hỏi có bao nhiêu em vừa thi chạy vừa thi đá cầu?

**Bài 4 :** Đội tuyển thi học sinh giỏi của tỉnh X có 25 em thi Văn và 27 em thi toán, trong đó có 18 em vừa thi Văn vừa thi toán. Hỏi đội tuyển học sinh giỏi 2 môn Văn và Toán của tỉnh X có bao nhiêu em?

#### IV/ PHƯƠNG PHÁP SUY LUẬN ĐƠN GIẢN

\* Bài tập vận dụng :

**Bài 1** : Trong 1 ngôi đền có 3 vị thần ngồi cạnh nhau. Thần thật thà (luôn luôn nói thật) ; Thần dối trá (luôn nói dối) ; Thần khôn ngoan (lúc nói thật, lúc nói dối). Một nhà toán học hỏi 1 vị thần bên trái : Ai ngồi cạnh ngài?

- Thần thật thà.

Nhà toán học hỏi người ở giữa :

- Ngài là ai? - Là thần khôn ngoan.

Nhà toán học hỏi người bên phải

- Ai ngồi cạnh ngài?

- Thần dối trá.

Hãy xác định tên của các vị thần.

**Giải** :

Cả 3 câu hỏi của nhà toán học đều nhằm xác định 1 thông tin : Thần ngồi giữa là thần gì? Kết quả có 3 câu trả lời khác nhau.

Ta thấy thần ngồi bên trái không phải là thần thật thà vì ngài nói người ngồi giữa là thần thật thà.

Thần ngồi giữa cũng không phải là thần thật thà vì ngài nói : Tôi là thần khôn ngoan  $\Rightarrow$  Thần ngồi bên phải là thần thật thà  $\Rightarrow$  ở giữa là thần dối trá  $\Rightarrow$  ở bên trái là thần khôn ngoan.

**Bài 2** : Một hôm anh Quang mang quyển Album ra giới thiệu với mọi người. Cường chỉ vào đàn ông trong ảnh và hỏi anh Quang : Người đàn ông này có quan hệ thế nào với anh? Anh Quang bèn trả lời : Bà nội của chị gái vợ anh ấy là chị gái của bà nội vợ tôi.

Bạn cho biết anh Quang và người đàn ông ấy quan hệ với nhau như thế nào?

**Giải** :

Bà nội của chị gái vợ anh ấy cũng chính là bà nội của vợ anh ấy. Bà nội của vợ anh ấy là chị gái của bà nội vợ anh Quang. Vợ anh ấy và vợ anh Quang là chị em con dì con già. Do vậy anh Quang và người đàn ông ấy là 2 anh em rể họ.

**Bài 3** : Có 1 thùng đựng 12 lít dầu hoả. Bằng 1 can 9 lít và 1 can 5 lít làm thế nào để lấy ra được 6 lít dầu từ thùng đó :

**Giải** :

Lần	Can 9 lít	Can 5 lít	Thùng 12 lít
1	0	5	7
2	5	0	7
3	5	5	2
4	9	1	2
5	0	1	11

6	1	0	11
7	1	5	6

**Bài 4** : ở 1 xã X có 2 làng : Dân làng A chuyên nói thật, còn dân làng B chuyên nói dối. Dân 2 làng thường qua lại thăm nhau. Một chàng thanh niên nọ về thăm bạn ở làng A. Vừa bước vào xã X, dang ngõ ngác chưa biết đây là làng nào, chàng thanh niên gặp ngay một cô gái và anh ta hỏi người này một câu. Sau khi nghe trả lời chàng thanh niên bèn quay ra (vì biết chắc mình đang ở làng B) và sang tìm bạn ở làng bên cạnh.

Bạn hãy cho biết câu hỏi đó thế nào và câu trả lời đó ra sao mà chàng thanh niên lại khẳng định chắc chắn như vậy

*phân tích :*

Để nghe xong câu trả lời người thanh niên đó có thể khẳng định mình đang đứng trong làng A hay làng B thì anh ta phải nghĩ ra 1 câu hỏi sao cho câu trả lời của cô gái chỉ phụ thuộc vào họ đang đứng trong làng nào. Cụ thể hơn : cần đặt câu hỏi để cô gái trả lời là “phải”, nếu họ đang đứng trong làng A và “không phải”, nếu họ đang đứng trong làng B.

**Giải :**

Câu hỏi của người thanh niên đó là : “Có phải chị người làng này không?”.

*Trường hợp 1* : Họ đang đứng trong làng A : Nếu cô gái là người làng A thì câu trả lời là “phải” (vì dân làng A chuyên nói thật) ; Nếu cô gái là người làng B thì câu trả lời cũng là “phải” (vì dân làng đó nói dối).

*Trường hợp 2* : Họ đang đứng trong làng B : Nếu cô gái là người làng A thì câu trả lời là : “không phải” ; Nếu cô gái là người làng B thì câu trả lời cũng là : “không phải”.

Như vậy, Nếu họ đang đứng trong làng A thì câu trả lời chỉ có thể là “phải”, còn nếu họ đang đứng trong làng B thì câu trả lời chỉ có thể là “không phải”.

Người thanh niên quyết định quay ra, vì anh đã nghe câu trả lời là “không phải”.

*\* Bài tập về nhà*

**Bài 1** : Năm vận động viên Tuấn, Tú, Kỳ, Anh, Hợp chạy thi. Kết quả không có 2 bạn nào về đích cùng 1 lúc. Tuấn về đích trước Tú nhưng sau Hợp. Còn Hợp và Kỳ không về đích liền kề nhau. Anh không về đích liền kề với Hợp, Tuấn và Kỳ.

Bạn hãy xác định thứ tự về đích của 5 vận động viên nói trên.

**Bài 2** : Hoàng đế nước nọ mở cuộc thi tài để kén phò mã. Giai đoạn cuối của cuộc thi, hoàng đế chọn được 3 chàng trai đều thông minh. Nhà vua đang phân vân không biết chọn ai thì công chúa đưa ra 1 sáng kiến : Lấy 5 chiếc mũ, 3 chiếc màu đỏ và 2 chiếc màu vàng để ở trên bàn rồi giao hẹn : “Bây giờ cả 3 chàng đều bịt mắt lại, tôi đội lên đầu mỗi người 1 chiếc mũ và 2 mũ còn lại tôi sẽ cất đi. Khi bỏ băng bịt mắt ra , ai là người đầu tiên nói đúng mình đang đội mũ gì thì sẽ được kén làm phò mã”

Vừa bỏ băng bịt mắt, 3 chàng trai im lặng quan sát lẫn nhau, lát sau hoàng tử nước Bỉ nói to lên rằng :” Tôi đội mũ màu đỏ” . Thế là chàng được công chúa kén làm chồng.

Bạn hãy cho biết hoàng tử nước Bỉ đã suy luận như thế nào?

**Bài 3** : Lớp 12A cử 3 bạn Hạnh, Đức, Vinh đi thi học sinh giỏi 6 môn Văn, Toán, Lí, Hoá, Sinh vật và Ngoại ngữ cấp thành phố, mỗi bạn dự thi 2 môn. Nhà trường cho biết về các em như sau :

- (1) Hai bạn thi Văn và Sinh vật là người cùng phố.
- (2) Hạnh là học sinh trẻ nhất trong đội tuyển.
- (3) Bạn Đức, bạn dự thi môn Lí và bạn thi Sinh vật thường học nhóm với nhau.
- (4) Bạn dự thi môn Lí nhiều tuổi hơn bạn thi môn Toán.
- (5) Bạn thi Ngoại ngữ, bạn thi Toán và Hạnh thường đạt kết quả cao trong các vòng thi tuyển.

Bạn hãy xác định mỗi học sinh đã được cử đi dự thi những môn gì?

**Bài 4** : ở 1 doanh nghiệp nợ người ta cần chọn 4 người vào hội đồng quản trị (HDQT) với các chức vụ : chủ tịch, phó chủ tịch, kế toán và thủ quỹ. Sáu người được đề cử lựa chọn vào các chức vụ trên là : Đốc, Sửu, Hùng, Vinh Mạnh và Đức.

Khi tìm hiểu, các đề cử viên có những nguyện vọng sau :

- (1) Đốc không muốn vào HDQT nếu không có Sửu. Nhưng dù có Sửu anh cũng không muốn làm phó chủ tịch.
- (2) Sửu không muốn nhận chức phó chủ tịch và thư kí.
- (3) Hùng không muốn cộng tác với Sửu, nếu Đức không tham gia.
- (4) Nếu trong HDQT có Vinh hoặc Đức thì Mạnh kiên quyết không tham gia HDQT
- (5) Vinh cũng từ chối, nếu HDQT có mặt cả Đốc và Đức.
- (6) Chỉ có Đức đồng ý làm chủ tịch với điều kiện Hùng không làm phó chủ tịch.

Người ta phải chọn ai trong số 6 đề cử viên để thoả mãn nguyện vọng riêng của các đề cử viên.

---

### **BÀI 3 :SỐ, CHỮ SỐ, DÃY SỐ**

#### **I. MỤC TIÊU TIẾT DẠY :**

- HS nắm được dạng toán và các tính chất cơ bản của số
- Nắm được cấu tạo thập phân của số.
- Làm được một số bài tập nâng cao.
- Rèn kỹ năng tính toán cho học sinh .

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Câu hỏi và bài tập thuộc dạng vừa học.
- Các kiến thức có liên quan.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1/ Ôn định tổ chức lớp.

2/ Kiểm tra bài cũ.

Gọi học sinh làm bài tập về nhà giờ trước, GV sửa chữa.

3/ Giảng bài mới.

#### I/SỐ VÀ CHỮ SỐ

1. Những kiến thức cần lưu ý

a, Có mười chữ số là 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Khi viết 1 số tự nhiên ta sử dụng mười chữ số trên. chữ số đầu tiên kể từ bên trái của 1 số tự nhiên phải khác 0.

b, Phân tích cấu tạo của một số tự nhiên :

$$ab = a \times 10 + b$$

$$abc = a \times 100 + b \times 10 + c = ab \times 10 + c$$

$$abcd = a \times 1000 + b \times 100 + c \times 10 + d = abc \times 10 + d = ab \times 100 + cd$$

c, Quy tắc so sánh hai số tự nhiên :

c.1- Trong 2 số tự nhiên, số nào có chữ số nhiều hơn thì số đó lớn hơn.

c.2- Nếu 2 số có cùng chữ số thì số nào có chữ số đầu tiên kể từ trái sang phải lớn hơn sẽ lớn hơn.

d, Số tự nhiên có tận cùng bằng 0, 2, 4, 6, 8 là các số chẵn. Số chẵn có tận cùng bằng 0, 2, 4, 6, 8.

e, Số tự nhiên có tận cùng bằng 1, 3, 5, 7, 9 là các số lẻ. Số lẻ có tận cùng bằng 1, 3, 5, 7, 9.

g, Hai số tự nhiên liên tiếp hơn (kém) nhau 1 đơn vị. Hai số hơn (kém) nhau 1 đơn vị là hai số tự nhiên liên tiếp.

h, Hai số chẵn liên tiếp hơn (kém) nhau 2 đơn vị. Hai số chẵn hơn (kém) nhau 2 đơn vị là 2 số chẵn liên tiếp.

i, Hai số lẻ liên tiếp hơn (kém) nhau 2 đơn vị. Hai số lẻ hơn (kém) nhau 2 đơn vị là 2 số lẻ liên tiếp.

k, Khi phải viết số có nhiều chữ số giống nhau người ta thường chỉ viết 2 chữ số đầu rồi ... sau đó viết chữ số cuối bên dưới ghi số lượng chữ số giống nhau đó

$$10 \dots 0$$

8 chữ số 0

#### 2. Các dạng toán

##### 2.1. Dạng 1 : Sử dụng cấu tạo thập phân của số .

Ở dạng này ta thường gặp các loại toán sau:

**Loại 1: Viết thêm 1 hay nhiều chữ số vào bên phải, bên trái hoặc xen giữa một số tự nhiên.**



**Bài 1:** Tìm một số tự nhiên có hai chữ số, biết rằng nếu viết thêm chữ số 9 vào bên trái số đó ta được một số lớn gấp 13 lần số đã cho.

**Giải:**

Gọi số phải tìm là  $ab$ . Viết thêm chữ số 9 vào bên trái ta được số  $9ab$ . Theo bài ra ta có:

$$9ab = ab \times 13$$

$$900 + ab = ab \times 13$$

$$900 = ab \times 13 - ab$$

$$900 = ab \times (13 - 1)$$

$$900 = ab \times 12$$

$$ab = 900 : 12$$

$$ab = 75$$

**Bài 2:** Tìm một số có 3 chữ số, biết rằng khi viết thêm chữ số 5 vào bên phải số đó thì nó tăng thêm 1 112 đơn vị.

**Giải:**

Gọi số phải tìm là  $abc$ . Khi viết thêm chữ số 5 vào bên phải ta được số  $abc5$ .

Theo bài ra ta có:

$$abc5 = abc + 1\ 112$$

$$10 \times abc + 5 = abc + 1\ 112$$

$$10 \times abc = abc + 1\ 112 - 5$$

$$10 \times abc = abc + 1\ 107$$

$$10 \times abc - abc = 1\ 107$$

$$(10 - 1) \times abc = 1\ 107$$

$$9 \times abc = 1\ 107$$

$$abc = 123$$

**Bài 3:** Tìm một số tự nhiên có 2 chữ số, biết rằng nếu viết chữ số 0 xen giữa chữ số hàng chục và hàng đơn vị của số đó ta được số lớn gấp 10 lần số đã cho, nếu viết thêm chữ số 1 vào bên trái số vừa nhận được thì số đó lại tăng lên 3 lần.

**Giải:**

Gọi số phải tìm là  $ab$ . Viết thêm chữ số 0 xen giữa chữ số hàng chục và hàng đơn vị ta được số  $a0b$ . Theo bài ra ta có:

$$ab \times 10 = a0b$$

Vậy  $b = 0$  và số phải tìm có dạng  $a00$ . Viết thêm chữ số 1 vào bên trái số  $a00$  ta được số  $1a00$ . Theo bài ra ta có:

$$1a00 = 3 \times a00$$

Giải ra ta được  $a = 5$ . Số phải tìm là 50



**Loại 2 : Xoá bớt một chữ số của một số tự nhiên**

**Bài 1:** Cho số có 4 chữ số . Nếu ta xoá đi chữ số hàng chục và hàng đơn vị thì số đó giảm đi 4455 đơn vị. Tìm số đó.

**Giải :**

Gọi số phải tìm là abcd. Xoá đi chữ số hàng chục và hàng đơn vị ta được số ab.

Theo đề bài ta có

$$abcd - ab = 4455$$

$$100 \times ab + cd - ab = 4455$$

$$cd + 100 \times ab - ab = 4455$$

$$cd + 99 \times ab = 4455$$

$$cd = 99 \times (45 - ab)$$

Ta nhận xét tích của 99 với 1 số tự nhiên là 1 số tự nhiên nhỏ hơn 100. Cho nên  $45 - ab$  phải bằng 0 hoặc 1.

- Nếu  $45 - ab = 0$  thì  $ab = 45$  và  $cd = 0$ .

- Nếu  $45 - ab = 1$  thì  $ab = 44$  và  $cd = 99$ .

Số phải tìm là 4500 hoặc 4499.

**Loại 3 : Số tự nhiên và tổng, hiệu, tích các chữ số của nó**

**Bài 1 :** Tìm một số có 2 chữ số, biết rằng số đó gấp 5 lần tổng các chữ số của nó.

**Giải :**

Cách 1 :

Gọi số phải tìm là ab. Theo bài ra ta có

$$ab = 5 \times (a + b)$$

$$10 \times a + b = 5 \times a + 5 \times b$$

$$10 \times a - 5 \times a = 5 \times b - b$$

$$(10 - 5) \times a = (5 - 1) \times b$$

$$5 \times a = 4 \times b$$

Từ đây suy ra b chia hết cho 5. Vậy b bằng 0 hoặc 5.

+ Nếu  $b = 0$  thì  $a = 0$  (loại)

+ Nếu  $b = 5$  thì  $5 \times a = 20$ , vậy  $a = 4$ .

Số phải tìm là 45.

Cách 2 :

Theo bài ra ta có

$$ab = 5 \times (a + b)$$

Vì  $5 \times (a + b)$  có tận cùng bằng 0 hoặc 5 nên b bằng 0 hoặc 5.

+ Nếu  $b = 0$  thay vào ta có :

$$a5 = 5 \times (a + 5)$$

$$10 \times a + 5 = 5 \times a + 25$$

Tính ra ta được  $a = 4$ .

Thử lại :  $45 : (4 + 5) = 5$  . Vậy số phải tìm là 45.

**Bài 2** : Tìm một số có 2 chữ số, biết rằng số chia cho hiệu các chữ số của nó được thương là 28 và dư 1

**Giải :**

Gọi số phải tìm là  $ab$  và hiệu các chữ số của nó bằng  $c$ .

Theo bài ra ta có :

$$ab = c \times 28 + 1, \text{ vậy } c \text{ bằng } 1, 2 \text{ hoặc } 3.$$

+ Nếu  $c = 1$  thì  $ab = 29$ .

Thử lại :  $9 - 2 = 7 \neq 1$  (loại)

+ Nếu  $c = 2$  thì  $ab = 57$ .

Thử lại :  $7 - 5 = 2$  ;  $57 : 2 = 28$  (dư 1)

+ Nếu  $c = 3$  thì  $ab = 85$ .

Thử lại :  $8 - 5 = 3$  ;  $85 : 3 = 28$  (dư 1)

Vậy số phải tìm là 85 và 57.

**Bài 3** : Tìm một số tự nhiên có 3 chữ số, biết rằng số đó gấp 5 lần tích các chữ số của nó.

**Giải :**

Cách 1 : Gọi số phải tìm là  $abc$ . Theo bài ra ta có

$$abc = 5 \times a \times b \times c.$$

Vì  $a \times 5 \times b \times c$  chia hết cho 5 nên  $abc$  chia hết cho 5. Vậy  $c = 0$  hoặc 5, nhưng  $c$  không thể bằng 0, vậy  $c = 5$ . Số phải tìm có dạng  $ab5$ . Thay vào ta có.

$$100 \times a + 10 \times b + 5 = 25 \times a \times b.$$

$$20 \times a + 2 \times b + 1 = 5 \times a \times b.$$

Vì  $a \times 5 \times b$  chia hết cho 5 nên  $2 \times b + 1$  chia hết cho 5. Vậy  $2 \times b$  có tận cùng bằng 4 hoặc 9, nhưng  $2 \times b$  là số chẵn nên  $b = 2$  hoặc 7.

- Trường hợp  $b = 2$  ta có  $a25 = 5 \times a \times 2$ . Vế trái là số lẻ mà vế phải là số chẵn.

Vậy trường hợp  $b = 2$  bị loại.

- Trường hợp  $b = 7$  ta có  $20 \times a + 15 = 35 \times a$ . Tính ra ta được  $a = 1$ .

Thử lại :

$$175 = 5 \times 7 \times 5.$$

Vậy số phải tìm là 175.

Cách 2 :

Tương tự cách 1 ta có :

$$ab5 = 25 \times a \times b$$

Vậy  $ab5$  chia hết cho 25, suy ra  $b = 2$  hoặc 7. Mặt khác,  $ab5$  là số lẻ cho nên,  $b$  phải là số lẻ suy ra  $b = 7$ . Tiếp theo tương tự cách 1 ta tìm được  $a = 1$ . Số phải tìm là 175.

#### Loại 4 : So sánh tổng hoặc điền dấu

**Bài 1** : Cho  $A = abc + ab + 1997$

$$B = 1ab9 + 9ac + 9b$$

So sánh A và B

**Giải :**

$$\begin{aligned} \text{Ta thấy : } B &= 1009 + ab0 + 900 + ac + 90 + b \\ &= 1999 + ab0 + a0 + c + b \\ &= 1999 + abc + ab \end{aligned}$$

$$\dots \Rightarrow a > B$$

**Bài 2** : So sánh tổng A và B.

$$A = abc + de + 1992$$

$$B = 19bc + d1 + a9e$$

Giải :

$$\begin{aligned} \text{Ta thấy : } B &= 1900 + bc + d0 + 1 + a00 + e + 90 \\ &= abc + de + 1991 \end{aligned}$$

Từ đó ta suy ra  $A > B$ .

**bài 3** : Điền dấu

$$1a26 + 4b4 + 5bc \dots abc + 1997$$

$$abc + m000 \dots m0bc + a00$$

$$x5 + 5x \dots xx + 56$$

#### 2.2. Dạng 2 : Kỹ thuật tính và quan hệ giữa các phép tính.

**Bài 1** : Tổng của hai số gấp đôi số thứ nhất. Tìm thương của 2 số đó.

**Giải :**

Ta có :  $STN + ST2 = \text{Tổng}$ . Mà tổng gấp đôi STN nên  $STN = ST2$  suy ra thương của 2 số đó bằng 1.

**Bài 2** : Một phép chia có thương là 6 và số dư là 3, tổng của số bị chia, số chia và số dư bằng 195. Tìm số bị chia và số chia.

**Giải :**

Gọi số bị chia là A, số chia là B

$$\text{Ta có : } A : B = 6 \text{ (dư 3) hay } A = B \times 6 + 3$$

$$\text{Và : } A + B + 3 = 195$$

$$\Rightarrow A + B = 195 - 3 = 192. \quad 3$$

$$A : \begin{array}{|c|c|c|c|c|c|c|c|} \hline & & & & & & & \\ \hline \end{array} \quad \left. \vphantom{\begin{array}{|c|c|c|c|c|c|c|c|} \right\} 192$$

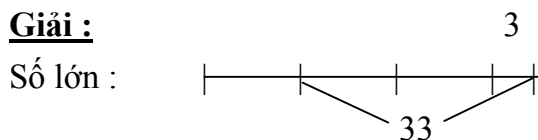
$$B : \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array}$$

$$B = (192 - 3) : (6 + 1) = 27$$

$$A = 27 \times 6 + 3 = 165.$$

**Bài 3** : Hiệu của 2 số là 33, lấy số lớn chia cho số nhỏ được thương là 3 và số dư là 3.  
Tìm 2 số đó.

**Giải :**



Số bé :

Số bé là :

$$(33 - 3) : 2 = 15$$

Số lớn là :

$$33 + 15 = 48$$

Đáp số : SL 48 ; SB 15.

\* Bài tập về nhà :

**Bài 1** : Tìm 1 số có 2 chữ số, biết rằng khi viết thêm số 21 vào bên trái số đó ta được 1 số lớn gấp 31 lần số phải tìm.

**Bài 2** : Tìm 1 số có 3 chữ số, biết rằng khi viết thêm chữ số 9 vào bên trái số đó ta được số lớn gấp 26 lần số phải tìm.

**Bài 3** : Tìm 1 số có 2 chữ số, biết rằng khi viết thêm chữ số 5 vào bên phải số đó ta được số lớn hơn số phải tìm 230 đơn vị.

**Bài 4** : Cho số có 3 chữ số, nếu ta xoá chữ số hàng trăm thì số đó giảm đi 5 lần. Tìm số đó.

**Bài 5** : tìm một số tự nhiên có hai chữ số, biết rằng số đó lớn gấp ba lần tích các chữ số của nó .

**Bài 6** : Cho  $A = abcde + abc + 2001$

$$B = ab56e + 1cd8 + a9c + 7b5$$

So sánh A và B

**Bài 7** : Cho hai số, nếu lấy số lớn chia cho số nhỏ ta được thương là 7 và số dư lớn nhất có thể có được là 48. Tìm hai số đó.

**Bài 8** : Tìm số có hai chữ số biết tổng các chữ số của số đó bằng số lẻ nhỏ nhất có hai chữ số, còn chữ số hàng đơn vị lớn hơn chữ số hàng chục 3 đơn vị

### 2.3. Dạng 3 : Thành lập số và tính tổng.

**Bài 1** : Cho 4 chữ số 0, 3, 8 và 9.

a, Viết được tất cả bao nhiêu số có 4 chữ số khác nhau từ 4 chữ số đã cho.

b, Tìm số lớn nhất, số nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau được viết từ 4 chữ số đã cho.

c, Tìm số lẻ lớn nhất, số chẵn nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau được viết từ 4 chữ số đã cho.